



**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢN CÁO BẠCH
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB (CBPF)**

Đính kèm Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của Quỹ đầu tư chứng khoán số CFMCLCEN210139V ngày 10/01/2022 của Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Ljfe)

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch ngày 31/05/2021	Lý do sửa đổi bổ sung
1	Phần mở đầu	<p>Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số: 58/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: 24/10/2018</p> <p>Loại hình quỹ: quỹ mở</p> <p>Ngày đăng ký Bản cáo bạch lần đầu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 18/07/2018</p> <p>Ngày đăng ký Bản cáo bạch sửa đổi lần 2 với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 31/05/2021</p> <p>Ngày đăng ký Bản cáo bạch sửa đổi mới nhất với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 10/01/2022</p> <p>Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch lần đầu: 24/10/2018</p> <p>Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch sửa đổi lần 2: 31/05/2021</p> <p>Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch sửa đổi mới nhất: 25/01/2022</p> <p>“Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch này là quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, và các văn bản hướng dẫn thi</p>	<p>Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số: 58/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: 24/10/2018</p> <p>Loại hình quỹ: quỹ mở</p> <p>Ngày đăng ký Bản cáo bạch lần đầu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 18/07/2018</p> <p>Ngày đăng ký Bản cáo bạch sửa đổi mới nhất với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 31/05/2021</p> <p>Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch lần đầu: 24/10/2018</p> <p>Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch sửa đổi mới nhất: 31/05/2021</p> <p>“Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch này là quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 31 tháng 05 năm 2021”</p> <p>Người phụ trách công bố thông tin:</p> <p>- Họ tên: Bùi Thanh Hiệp - Chức danh: Phó Chủ</p>	<p>Công ty thay đổi Người Đại diện Pháp luật theo Giấy phép theo điều chỉnh số 118/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 20/12/2021</p>

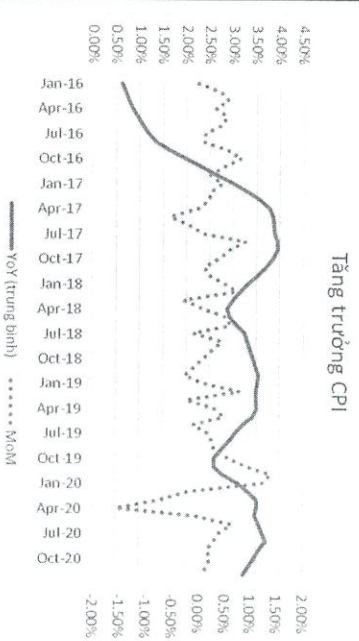
	<p><i>hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 10 tháng 01 năm 2022.</i></p> <p>Người phụ trách công bố thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ tên: Bùi Thanh Hiệp - Chức danh: <u>Chủ tịch Công ty</u> - Địa chỉ: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam - Điện thoại: (84-28) 3914 1666 - Fax: (84-28) 3821 6777 	<p>tịch Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam - Điện thoại: (84-28) 3914 1666 - Fax: (84-28) 3821 6777 	
<p>2</p> <p>Mục I, Phần 1</p>	<p>1. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</p> <p>1. Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Bùi Thanh Hiệp Chức vụ: <u>Chủ tịch Công ty</u> - Bà Đặng Thị Hồng Loan Chức vụ: <u>Giám đốc</u> - Bà Đỗ Thị Thu Nguyệt Chức vụ: <u>Kế toán trưởng</u> <p>Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu được nêu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.</p>	<p>1. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</p> <p>1. Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Lâm Hải Tuấn Chức vụ: <u>Chủ tịch Công ty</u> - Ông Bùi Thanh Hiệp Chức vụ: <u>Phó Chủ tịch Công ty</u> - Bà Đặng Thị Hồng Loan Chức vụ: <u>Giám đốc</u> - Bà Đỗ Thị Thu Nguyệt Chức vụ: <u>Kế toán trưởng</u> <p>Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu được nêu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.</p>	<p>Công ty thay đổi Người Đại diện Pháp luật theo Giấy phép điều chỉnh số 118/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 20/12/2021</p>
	<p>2. Ngân hàng Giám sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) 	<p>2. Ngân hàng Giám sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) 	<p>Theo đề nghị của Ngân hàng giám sát</p>

	<p>- Đại diện theo pháp luật: Bà Michele Wee Sung San</p> <p>- Chức vụ: Tổng Giám đốc</p> <p>Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ do Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life lập sau khi có xác nhận của Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam). Chúng tôi, dựa trên các thông tin và tài liệu do Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life và các bên khác có trách nhiệm theo luật định cung cấp, đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ của Bản Cáo Bạch này được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng bởi Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life.</p>	<p>- Đại diện theo pháp luật: Bà Michele Wee Sung San</p> <p>- Chức vụ: Tổng Giám đốc</p> <p>Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ do Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life lập sau khi có xác nhận của Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ của Bản Cáo Bạch này được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng bởi Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life và các bên khác có trách nhiệm theo luật định.</p>	
<p>3</p> <p>Mục III, Phần 1, 2 & 3</p>	<p>III. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ</p> <p>1. <u>Cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô</u></p> <p><u>Quý CBPF đầu tư đưa vào việc phân tích mối tương quan giữa lợi nhuận kỳ vọng và rủi ro của các khoản đầu tư cũng như đưa ra việc phân tích cơ bản các tài sản đầu tư. Các thông tin cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô sẽ được Quý CBPF cung cấp cho Quý Nhà đầu tư trong các báo cáo Quý của Quý.</u></p>	<p>III. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ</p> <p>1. Tổng quan về nền kinh tế Việt nam</p> <p>Nền kinh tế Việt Nam năm 2020 chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, GDP thấp nhất trong 10 năm nhưng là kết quả khả quan: GDP năm 2020 tăng 2,91% (Quý I tăng 3,68%; Quý II tăng 0,39%; Quý III tăng 2,69%; Quý IV tăng 4,48%. Tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới. Trong mức tăng chung của nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với việc cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô định kỳ của Quý.</p>

2,68%, đóng góp 13,5% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%, đóng góp 53%; khu vực dịch vụ tăng 2,34%, đóng góp 33,5%.

Lạm phát tiếp tục được kiểm soát ổn định dưới 4% nhờ vào các giải pháp bình ổn giá của Chính phủ.

Giá xăng dầu, giá gas trong nước tăng theo giá nhiên liệu thế giới; giá gạo tăng theo giá xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng vào dịp cuối năm tăng là những yếu tố làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2020 tăng 0,1% so với tháng trước và tăng 0,19% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân năm 2020, chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,23% so với năm 2019.



Về hoạt động sản xuất: theo IHS Markit, Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) ngành sản xuất Việt Nam tăng từ 49,9 điểm tháng 11 lên 51,7 điểm tháng 12 và đạt mức ngang

		<p>bảng với tháng 10, điều này cho thấy mức cải thiện khiếm tốn của các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất của Việt Nam, và đây là lần cải thiện thứ ba trong bốn tháng qua.</p> <p>Số lượng đơn đặt hàng mới tăng tháng thứ tư liên tiếp và với mức độ mạnh và nhanh hơn tháng 11. Nhu cầu khách hàng cải thiện. Nhu cầu cũng tăng ở các thị trường quốc tế vào thời điểm cuối năm.</p> <p>Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới tăng lần đầu tiên trong ba tháng.</p> <p>Số lượng đơn đặt hàng mới tăng khiến yêu cầu sản xuất tăng, từ đó khuyến khích các công ty tăng số lượng nhân công. Việc làm trong tháng 12 tăng nhẹ lần thứ hai trong ba tháng.</p> <p>Sản lượng và lực lượng lao động tăng khiến các công ty có thể giảm lượng công việc tồn đọng, và mức giảm lần này là lớn nhất kể từ tháng 8.</p> <p>Phù hợp với tình hình sản lượng và việc làm, hoạt động mua hàng cũng tăng trở lại trong tháng 12.</p> <p>Hoạt động xuất nhập khẩu vẫn là điểm sáng trong lĩnh vực kinh tế trong năm 2020, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước vẫn đạt 543,9 tỉ USD, duy trì mức cao qua các năm. Cán cân thương mại hàng hóa cả năm ước tính xuất siêu 19,1 tỉ USD- mức cao nhất trong 5 năm liên tiếp xuất siêu. Tuy vậy, dự báo sẽ chịu tác động nặng nề bởi dịch Covid-19 trong giai đoạn sắp tới khi số đơn hàng</p>	
--	--	---	--

		<p>trong các quý tới từ các thị trường lớn như Mỹ, EU, Trung Quốc không ngừng giảm dần.</p> <p>Hoạt động đầu tư được đẩy mạnh để phục hồi nền kinh tế trước tác động của dịch bệnh, vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2020 tăng 5,7% so với năm 2019, mức thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 đến tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, tốc độ tăng vốn thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước năm 2020 đạt mức cao nhất trong giai đoạn 2011-2020, đây là kết quả đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nhằm duy trì đà tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh dịch Covid-19 được kiểm soát tốt tại Việt Nam.</p> <p>Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2020 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 28,5 tỷ USD, giảm 25% so với năm 2019. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2020 ước tính đạt gần 20 tỷ USD, giảm 2% so với năm trước.</p> <p>Chính sách tiền tệ:</p> <p>Năm 2020, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh lãi suất điều hành tạo điều kiện cho nền kinh tế có điều kiện phục hồi nhanh trước ảnh hưởng của dịch Covid-19. Tính đến thời điểm 21/12/2020, tổng phương tiện thanh toán tăng 12,56% so với</p>	
--	--	---	--

		<p>c cuối năm 2019 (cùng thời điểm năm 2019 tăng 12,1%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 12,87% (cùng thời điểm năm 2019 tăng 12,48%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 10,14% (cùng thời điểm năm 2019 tăng 12,14%).</p> <p>Thị trường chứng khoán:</p> <p>Tính đến ngày 17/12/2020, tổng mức huy động vốn cho nền kinh tế của thị trường chứng khoán đạt 383,6 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước; giá trị giao dịch bình quân trên thị trường cổ phiếu đạt 7.056 tỷ đồng/phiên, tăng 51,5% so với bình quân năm 2019; giá trị giao dịch bình quân trên thị trường trái phiếu đạt 10.247 tỷ đồng/phiên, tăng 11,3%; khối lượng giao dịch bình quân sản phẩm hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 trên thị trường chứng khoán phái sinh đạt 157.314 hợp đồng/phiên, tăng 77%.</p>	
	<p>2. Cơ hội đầu tư</p> <p><u>Quyế mở cung cấp một công cụ đầu tư bổ sung cho các nhà đầu tư ngoài các loại tài sản truyền thống như gửi tiết kiệm, cổ phiếu, trái phiếu, đầu tư bất động sản vv... Đầu tư vào Quyế mở có một số ưu điểm so với đầu tư vào từng loại chứng khoán riêng lẻ do Quyế mở có các đặc điểm sau:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Quản lý chuyên nghiệp: Quyế mở cho phép Nhà đầu tư tiếp cận với các nhà quản lý Quyế chuyên nghiệp, những người có kinh nghiệm, chuyên môn và có nguồn lực để chủ động</u> 	<p>2. Thị trường tài chính Việt Nam và cơ hội đầu tư</p> <p>Thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và thị trường trái phiếu nói riêng đang trong giai đoạn phát triển nhanh và mang lại nhiều cơ hội tốt cho nhà đầu tư. Ngoài hình thức gửi tiết kiệm đang là kênh đầu tư chính của các nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro thấp, quỹ đầu tư trái phiếu đem lại một cơ hội đầu tư với tỷ suất sinh lời hợp lý cùng với tính thanh khoản linh hoạt hơn sẽ giải quyết được nhu cầu đa dạng hóa danh mục cho các nhà đầu tư này.</p>	<p>Cập nhật thông tin phù hợp thực tế.</p>

	<p>3. Đặc điểm của Quỹ đầu tư trái phiếu:</p> <p>Quỹ đầu tư trái phiếu trong dài hạn về bản chất có mức rủi ro kỳ vọng thấp hơn với Quỹ đầu tư cổ phiếu. Theo số liệu thống kê chỉ số trái phiếu composite của FINX và chỉ số VN30 của HSX theo ngày trong 3 năm thì mức độ biến động của chỉ số trái phiếu chỉ bằng 20% của mức độ biến động của chỉ số VN30. Vì vậy, lợi nhuận của quỹ đầu tư trái phiếu sẽ ổn định hơn quỹ cổ phiếu.</p>		
	<p>mua, bán và theo dõi khoản đầu tư cho Nhà đầu tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Tính chất dài hạn: Quỹ mở có thể mang lại lợi nhuận cao hơn do việc đầu tư vào các tài sản dài hạn thông thường có thể mang lại lợi nhuận cao hơn. Tính chất dài hạn của Quỹ mở cũng cho phép công ty quản lý quỹ hạn chế được chu kỳ của thị trường chứng khoán.</u> • <u>Phù hợp với khả năng chi trả: Khoản đầu tư ban đầu vào hầu hết các quỹ mở đều hợp lý và các khoản đầu tư tối thiểu tiếp theo thường nhỏ.</u> • <u>Thanh khoản: Trong trường hợp khẩn cấp nhà đầu tư cần sử dụng tiền từ kế hoạch tiết kiệm dài hạn của mình, việc rút một phần hoặc toàn bộ số tiền đầu tư cũng rất dễ dàng, thường chỉ trong vòng một (01) tuần.</u> • <u>Đa dạng: Danh mục đầu tư của Quỹ mở thường bao gồm nhiều chứng khoán đa dạng. Việc đa dạng hóa đầu tư này giúp giảm thiểu rủi ro.</u> 	<p>Ngoài ra, nhà đầu tư cá nhân có thể bị giới hạn về số vốn đầu tư khiến họ không thể tham gia vào thị trường trái phiếu chính phủ hay bị giới hạn về quy định của pháp luật khi không thuộc đối tượng tham gia đầu tư một số sản phẩm như chứng chỉ tiền gửi của một số tổ chức tài chính. Trong khi đó, Quỹ đầu tư trái phiếu có thể tiếp cận, phân tích cơ hội cũng như quản lý rủi ro đối với các sản phẩm này một cách chuyên nghiệp.</p> <p>Thị trường trái phiếu doanh nghiệp hứa hẹn sôi động hơn trong tương lai cũng là một sản phẩm đầu tư được Quỹ trái phiếu lựa chọn nhằm gia tăng tỷ suất lợi nhuận tiềm năng của Quỹ. So với việc tự đầu tư thì đầu tư vào quỹ đầu tư trái phiếu sẽ mang lại lợi ích vượt trội cho nhà đầu tư.</p>	<p>Cập nhật thông tin phù hợp thực tế.</p>

<p>Lợi nhuận kỳ vọng của Quỹ trái phiếu thường sẽ đạt cao hơn mức lãi suất của trái phiếu chính phủ cùng kỳ hạn. Quỹ trái phiếu về cơ bản sẽ có danh mục đầu tư thận trọng, đồng nghĩa với việc phần lớn quỹ sẽ được đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ nhằm tránh ảnh hưởng không tốt từ rủi ro thị trường và tính thiếu thanh khoản. Mục tiêu cơ bản là bảo toàn vốn đồng thời tạo mức lợi nhuận ổn định lớn.</p>	<p>Lợi nhuận kỳ vọng của Quỹ trái phiếu thường sẽ đạt cao hơn mức lãi suất của trái phiếu chính phủ cùng kỳ hạn. Quỹ trái phiếu về cơ bản sẽ có danh mục đầu tư thận trọng, đồng nghĩa với việc phần lớn quỹ sẽ được đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ nhằm tránh ảnh hưởng không tốt từ rủi ro thị trường và tính thiếu thanh khoản. Mục tiêu cơ bản là bảo toàn vốn đồng thời tạo mức lợi nhuận ổn định lớn.</p>
<p>Danh mục đầu tư của quỹ trái phiếu thường bao gồm: trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh, trái phiếu Chính Quyền Địa Phương, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành, được niêm yết, đăng ký giao dịch; hoặc chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch; tiền gửi và các chứng chỉ tiền gửi tại các Ngân hàng, các tài sản thu nhập lãi cố định khác.</p>	<p>Danh mục đầu tư của quỹ trái phiếu thường bao gồm: trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh, trái phiếu Chính Quyền Địa Phương, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành, được niêm yết, đăng ký giao dịch; hoặc chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch; tiền gửi và các chứng chỉ tiền gửi tại các Ngân hàng, các tài sản thu nhập lãi cố định khác.</p>
<ul style="list-style-type: none"> • Trái phiếu Chính Phủ và trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh là những công cụ nợ phổ biến và thanh khoản nhất đồng thời cũng là kênh đầu tư bảo toàn vốn tốt nhất. • <u>Trái phiếu Chính Quyền Địa Phương</u> là công cụ nợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phát hành để huy động vốn cho ngân sách địa phương. Các trái phiếu của Chính Quyền Địa Phương thường có lãi suất tốt hơn trái phiếu Chính Phủ cùng kỳ hạn.. • <u>Trái phiếu Doanh nghiệp</u> là chứng khoán nợ 	<ul style="list-style-type: none"> • Trái phiếu Chính Phủ và trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh là những công cụ nợ phổ biến và thanh khoản nhất đồng thời cũng là kênh đầu tư bảo toàn vốn tốt nhất. • <u>Trái phiếu Chính Quyền Địa Phương</u> là công cụ nợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phát hành để huy động vốn cho ngân sách địa phương. Các trái phiếu của Chính Quyền Địa Phương thường có lãi suất tốt hơn trái phiếu Chính Phủ cùng kỳ hạn. Trong năm 2020, Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC) phát hành thành

	<p>được phát hành bởi các công ty và doanh nghiệp, thường được phát hành với lãi suất danh nghĩa cao hơn nhiều so với trái phiếu chính phủ và tiền gửi Ngân hàng kỳ hạn 12 tháng. Các nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ suất sinh lợi đáng kể khi đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp số cấp trong năm 2021 diễn ra khá sôi động với các đợt phát hành thành công của nhiều doanh nghiệp.</p>	<p>công 2.000 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 20 năm và 30 năm với mức lợi suất phát hành 3,53% và 3,75%/năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> Trái phiếu Doanh nghiệp là chứng khoán nợ được phát hành bởi các công ty và doanh nghiệp, thường được phát hành với lãi suất danh nghĩa cao hơn nhiều so với trái phiếu chính phủ và tiền gửi Ngân hàng kỳ hạn 12 tháng. Các nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ suất sinh lợi đáng kể khi đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp số cấp trong năm 2020 diễn ra khá sôi động với các đợt phát hành thành công của nhiều doanh nghiệp 	
<p>4</p>	<p>Mục IV, Phần 1, Khoản 1.2, 1.3 & 1.4</p> <p>IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</p> <p>1. Các thông tin chung về Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>Tên tiếng Việt: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <p>Tên tiếng Anh: Chubb Life Fund Management Company Limited</p> <p>Tên viết tắt: Chubb Life FMC</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK ngày 24 tháng 10 năm 2013, Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 17 tháng 6 năm 2014, Giấy phép điều chỉnh số 26/GPĐC-UBCK ngày 21 tháng 9 năm 2015, Giấy phép điều chỉnh số 03/GPĐC-UBCK ngày 04 tháng 4 năm 2016 và Giấy phép điều chỉnh số 118/GPĐC-UBCK ngày 20 tháng 12 năm 2021 do UBCKNN cấp.</p>	<p>IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</p> <p>1. Các thông tin chung về Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>Tên tiếng Việt: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <p>Tên tiếng Anh: Chubb Life Fund Management Company Limited</p> <p>Tên viết tắt: Chubb Life FMC</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK ngày 24 tháng 10 năm 2013, Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 17 tháng 6 năm 2014, Giấy phép điều chỉnh số 26/GPĐC-UBCK ngày 21 tháng 9 năm 2015 và Giấy phép điều chỉnh số 03/GPĐC-UBCK ngày 04 tháng 4 năm 2016, do UBCKNN cấp.</p> <p>Trụ sở chính: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam</p>	<p>Cập nhật thông tin về Giấy phép điều chỉnh số 118/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 20/12/2021 và thay đổi về nhân sự.</p>

<p>Trụ sở chính: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam Điện thoại: (84-28) 3914 1666 Fax: (84-28) 3821 6777 Thời hạn hoạt động: năm mười (50) năm Vốn điều lệ: 26.000.000.000 VNĐ (hai mươi sáu tỷ đồng).</p>	<p>Điện thoại: (84-28) 3914 1666 Fax: (84-28) 3821 6777 Thời hạn hoạt động: năm mười (50) năm Vốn điều lệ: 26.000.000.000 VNĐ (hai mươi sáu tỷ đồng).</p>	
<p>1.2. Ban lãnh đạo của Công ty Quản lý Quỹ <u>Ông Bùi Thanh Hiệp</u> <u>Hiệp</u> <u>CPA</u> <u>Chủ tịch công ty</u></p>		<p>1.2. Ban lãnh đạo của Công ty Quản lý Quỹ <u>Ông Lâm Hải Tuấn</u> <u>Chủ tịch công ty</u></p>
<p><u>Ông Bùi Thanh Hiệp</u> hiện <u>đồng thời là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính của Chubb Life Việt Nam. Ông có kinh nghiệm lâu năm về tài chính kế toán. Ông từng giữ nhiều chức vụ cấp cao tại các tập đoàn đa quốc gia như Manulife Việt Nam, Generali Assicurazioni s.p.A. Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế TP.HCM chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng và là hội viên Hội Kế toán viên Công chứng Australia (CPA) Australia</u></p>		<p><u>Ông Lâm Hải Tuấn</u> được bổ nhiệm vào vị trí Tổng Giám đốc của Chubb Life Việt Nam vào năm 2005. Ông giữ vai trò là Chủ tịch Hội đồng Quản trị của công ty từ năm 2012 cho đến nay. Với vị trí đang nắm giữ, ông chịu trách nhiệm quản lý vận hành hai công ty thành viên 100% vốn sở hữu của tập đoàn Chubb, gồm: Chubb Life Việt Nam và Chubb Life FMC. Ông đồng thời nắm giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Cấp Cao Chubb Life Toàn Cầu. Ông tốt nghiệp ngành Kỹ Sư và ngành Quản trị kinh doanh tại trường Đại học</p>

	<p>Bà Đặng Thị Hồng Loan CFA Giám đốc công ty</p>	<p>Bà Đặng Thị Hồng Loan hiện là Giám đốc của Chubb Life FMC. Bà có hơn 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính, Đầu tư & Bảo Hiểm. Bà tốt nghiệp trường Đại học Ngoại Thương và Cao học Quản trị Kinh doanh tại Đại học Hawai'i. Bà đã đạt chứng chỉ thành viên Hiệp hội Phân tích Tài chính Quốc tế (CFA) và hiện là thành viên Hiệp hội CFA Singapore.</p>
<p>Bà Đặng Thị Hồng Loan CFA Giám đốc công ty</p>	<p>Ông Bùi Thanh Hiệp CPA Phó Chủ tịch công ty</p>	<p>California (Hoa Kỳ). Ông có kinh nghiệm làm việc tại các vị trí cấp cao của 02 tập đoàn tài chính, bảo hiểm toàn cầu là Metlife và Chubb Life.</p> <p>Ông Bùi Thanh Hiệp hiện là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính của Chubb Life Việt Nam. Ông có kinh nghiệm lâu năm về tài chính kế toán. Ông từng giữ nhiều chức vụ cấp cao tại các tập đoàn đa quốc gia như Manulife Việt Nam, Generali Assicurazioni s.p.A. Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế TP.HCM chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng và là hội viên Hội Kế toán viên Công chứng Australia (CPA Australia).</p>
	<p>Bà Đặng Thị Hồng Loan CFA Giám đốc công ty</p>	<p>Bà Đặng Thị Hồng Loan hiện là Giám đốc của Chubb Life FMC. Bà có hơn 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính, Đầu tư & Bảo Hiểm.</p>

	<p>Bà tốt nghiệp trường Đại học Ngoại Thương và Cao học Quản trị Kinh doanh tại Đại học Hawai'i. Bà đã đạt chứng chỉ thành viên Hiệp hội Phân tích Tài chính Quốc tế (CFA) và hiện là thành viên Hiệp hội CFA Singapore.</p>
<p>1.3. Hội đồng đầu tư của Công ty Quản Lý Quỹ</p> <p>Chubb Life FMC sẽ thành lập một hội đồng đầu tư bao gồm bốn (04) thành viên, là các chuyên gia trong hoạt động đầu tư, tài chính (“Hội đồng Đầu tư”). Hội đồng Đầu tư có chức năng phê duyệt các khoản đầu tư và thoái vốn của Quỹ, trừ các khoản đầu tư và thoái vốn thuộc thẩm quyền của Ban Đại diện Quỹ.</p> <p>Hội đồng Đầu tư do Chubb Life FMC đề xuất bao gồm bốn (04) thành viên có kinh nghiệm lâu năm trên thị trường tài chính Việt Nam, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ông <u>Bùi Thanh Hiệp, CPA</u> - Chủ tịch Chubb Life FMC ▪ Bà Đặng Thị Hồng Loan, CFA - Giám đốc Chubb Life FMC ▪ Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Phó phòng - Phòng đầu tư Chubb Life FMC ▪ Bà Đinh Thị Hồng Vân - Giám sát - Phòng Đầu tư Chubb Life FMC 	<p>1.3. Hội đồng đầu tư của Công ty Quản Lý Quỹ</p> <p>Chubb Life FMC sẽ thành lập một hội đồng đầu tư bao gồm bốn (04) thành viên, là các chuyên gia trong hoạt động đầu tư, tài chính (“Hội đồng Đầu tư”). Hội đồng Đầu tư có chức năng phê duyệt các khoản đầu tư và thoái vốn của Quỹ, trừ các khoản đầu tư và thoái vốn thuộc thẩm quyền của Ban Đại diện Quỹ.</p> <p>Hội đồng Đầu tư do Chubb Life FMC đề xuất bao gồm bốn (04) thành viên có kinh nghiệm lâu năm trên thị trường tài chính Việt Nam, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ông <u>Bùi Thanh Hiệp, CPA</u> - Phó Chủ tịch Chubb Life FMC ▪ Bà Đặng Thị Hồng Loan, CFA - Giám đốc Chubb Life FMC ▪ Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Phó phòng - Phòng đầu tư Chubb Life FMC ▪ Bà Đinh Thị Hồng Anh - Giám sát cấp II - Phòng Đầu tư Chubb Life FMC

	<p>1.4. Người điều hành quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc <p>Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực Tài chính Chứng khoán. Bà tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế TP.HCM và từng giữ các chức vụ như Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng và Trưởng phòng Môi giới tại các Công ty chứng khoán trên thị trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> Bà Đinh Thị Hồng Vân <p>Bà Đinh Thị Hồng Vân có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực phân tích đầu tư tài chính tại các công ty quản lý quỹ và tập đoàn tài chính có uy tín trên thị trường. Bà tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế TP.HCM và hiện đã hoàn thành Level 2 chứng chỉ thành viên Hiệp hội Phân tích Tài chính Quốc tế (CFA).</p>	<p>1.4. Người điều hành quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc <p>Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực Tài chính Chứng khoán. Bà tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế TP.HCM và từng giữ các chức vụ như Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng và Trưởng phòng Môi giới tại các Công ty chứng khoán trên thị trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> Bà Đinh Thị Hồng Anh <p>Bà Đinh Thị Hồng Anh có kinh nghiệm quản lý Quỹ sản phẩm Liên kết đầu tư cho Chubb Life Việt Nam trong 5 năm, đảm lại hiệu quả đầu tư cao cho khách hàng. Trước đó, bà có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngân hàng phụ trách mảng thị trường vốn và kinh doanh tiền tệ. Bà tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế TP.HCM và có bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính của Đại học Công nghệ Sydney, Australia.</p>	<p>Theo đề nghị của Ngân hàng giám sát</p>
<p>5</p>	<p>Mục V</p> <p>V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT</p> <p>Tên ngân hàng: Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như</p>	<p>V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT</p> <p>Tên ngân hàng: Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như</p>	<p>Theo đề nghị của Ngân hàng giám sát</p>

	<p>được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015, cung cấp các dịch vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quý, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quý đồng thời giám sát hoạt động của Quý; và ▪ thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quý do Chubb Life FMC thực hiện. <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p><u>Ngân hàng Giám sát chịu trách nhiệm trong phạm vi liên quan đến hoạt động của ngân hàng giám sát theo quy định của pháp luật có liên quan, quy định tại Điều lệ Quỹ và Hợp đồng Giám sát.</u></p>	<p>được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015, cung cấp các dịch vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quý, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quý đồng thời giám sát hoạt động của Quý; và ▪ thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quý do Chubb Life FMC thực hiện. <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p>	
6	<p>Mục VIII, Phần 1</p> <p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>1. Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ</p> <p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard</p>	<p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>1. Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ</p> <p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard</p>	<p>Theo đề nghị của Ngân hàng giám sát</p>

	<p>Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p>Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ Ngân hàng và Chứng khoán (dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và các dịch vụ chứng khoán có liên quan khác).</p> <p>Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ ghi nhận kế toán các giao dịch của Quỹ; ghi nhận biến động phần ảnh dòng tiền ra, vào Quỹ; ▪ lập báo cáo tài chính cho Quỹ, phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quỹ tiến hành hoạt động kiểm toán Quỹ; và ▪ thực hiện xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ và Giá trị Tài sản Ròng trên mỗi Đơn vị Quỹ theo quy định của Điều lệ quỹ và pháp luật. 	<p>Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p>Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ Ngân hàng và Chứng khoán (dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và các dịch vụ chứng khoán có liên quan khác).</p> <p>Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ ghi nhận kế toán các giao dịch của Quỹ; ghi nhận biến động phần ảnh dòng tiền ra, vào Quỹ; ▪ lập báo cáo tài chính cho Quỹ, phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quỹ tiến hành hoạt động kiểm toán Quỹ; và ▪ thực hiện xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ và Giá trị Tài sản Ròng trên mỗi Đơn vị Quỹ theo quy định của Điều lệ quỹ và pháp luật. <p>Chi phí phải thanh toán cho dịch vụ quản trị quỹ</p>
--	---	---

		<p>Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ chịu trách nhiệm trong phạm vi liên quan đến dịch vụ cung cấp theo quy định tại <u>hợp đồng dịch vụ ký kết giữa Công ty Quản Lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ.</u></p> <p>Chi phí phải thanh toán cho dịch vụ quản trị quỹ đầu tư được quy định chi tiết tại Mục 2.8 Phần XI Bản cáo bạch.</p>	<p>đầu tư được quy định chi tiết tại Mục 2.8 Phần XI Bản cáo bạch.</p>	
		<p><i>Đ) Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại, và giao dịch kỳ quỹ</i></p> <p>Chubb Life FMC không được sử dụng vốn và tài sản của Quỹ để cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào.</p> <p>[nội dung còn lại của Phần 2.3.f không thay đổi]</p>	<p><i>Đ) Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại, và giao dịch kỳ quỹ</i></p> <p>Chubb Life FMC không được sử dụng vốn và tài sản của Quỹ để cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào, trừ trường hợp đầu tư tiên gửi theo quy định tại điểm i Phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này.</p>	<p>Sửa đổi theo thông tư 98/2020/TT-BTC</p>
8	<p>Mục IX, Phần 2.7.c & 2.7.d</p>	<p>2.7. Thông tin về các mức giá dịch vụ mà Quỹ phải trả</p> <p><i>c) Giá dịch vụ Lưu ký tài sản, Giá dịch vụ Giám sát trả cho Ngân hàng Giám sát</i></p> <p>Giá dịch vụ Lưu ký tài sản là không phải không năm phần trăm (0,05%) (tương đương năm điểm cơ bản) trong một năm trên NAV vào Ngày Định giá với mức tối thiểu là 11.500.000 VND (mười một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Lưu ký tài sản chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch, được tính toán và cộng dồn hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng,</p>	<p>2.7. Thông tin về các mức giá dịch vụ mà Quỹ phải trả</p> <p><i>c) Giá dịch vụ Lưu ký tài sản, Giá dịch vụ Giám sát trả cho Ngân hàng Giám sát</i></p> <p>Giá dịch vụ Lưu ký tài sản là không phải không năm phần trăm (0,05%) (tương đương năm điểm cơ bản) trong một năm trên NAV vào Ngày Định giá với mức tối thiểu là 11.500.000 VND (mười một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Lưu ký tài sản chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch, được tính toán và cộng dồn hàng ngày, và được thanh toán hàng</p>	<p>Sửa đổi phí hợp với tình hình thực tế</p>

	<p>và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Giá dịch vụ Giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) (tương đương ba điểm cơ bản) trong một năm trên NAV với mức tối thiểu là 16.000.000 VND (mười sáu triệu đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Giám sát được tính toán và cộng dồn <u>hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng</u> và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Tổng Giá dịch vụ Giám sát và Giá dịch vụ Lưu ký tài sản sẽ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.</p> <p>d) <i>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng và các chi phí khác trả cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Có Liên quan</i></p> <p>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ là không phải không bốn phần trăm (0,04%) (tương đương bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV của Quỹ với mức tối thiểu là 26.500.000 VND (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ, được tính toán và cộng dồn <u>hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng</u> và được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn <u>hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng</u> và được thanh toán hàng tháng cho Đại lý Chuyển nhượng</p>	<p>tháng cho Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Giá dịch vụ Giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) (tương đương ba điểm cơ bản) trong một năm trên NAV với mức tối thiểu là 16.000.000 VND (mười sáu triệu đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Giám sát được tính toán và cộng dồn <u>hàng ngày</u> và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Tổng Giá dịch vụ Giám sát và Giá dịch vụ Lưu ký tài sản sẽ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.</p> <p>d) <i>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng và các chi phí khác trả cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Có Liên quan</i></p> <p>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ là không phải không bốn phần trăm (0,04%) (tương đương bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV của Quỹ với mức tối thiểu là 26.500.000 VND (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ, được tính toán và cộng dồn <u>hàng ngày</u> và được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn <u>hàng ngày</u> và được thanh toán hàng tháng cho Đại lý Chuyển nhượng</p>	
9	Mục X, Phần 1	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	Cập nhật lại các văn bản

	<p>1. Căn cứ pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> • Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (“Luật Chứng khoán”) được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019; • Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (“Luật Doanh nghiệp”) được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; • Nghị định 155/2020/NĐ-CP (“Nghị định 155”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư 125/2011/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ; • Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Thông tư 127/2018/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (đến ngày 31/12/2021) và Thông tư 		<p>1. Căn cứ pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> • Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (“Luật Chứng khoán”) được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019; • Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (“Luật Doanh nghiệp”) được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; • Nghị định 155/2020/NĐ-CP (“Nghị định 155”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư 125/2011/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ; • Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 08 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Thông tư 127/2018/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; • Thông tư số 128/2018/TT-BTC (“Thông tư 128”) ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; 	<p>pháp luật hiện hành</p>
--	---	--	---	--------------------------------

	<p>101/2021/TT-BTC (“Thông tư 101”) ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài Chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại sở giao dịch chứng khoán và tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (từ ngày 01/01/2022);</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông tư số 128/2018/TT-BTC (“Thông tư 128”) ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam (đến ngày 31/12/2021) và Thông tư 102/2021/TT-BTC (“Thông tư 102”) ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài Chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán viết nam (từ ngày 01/01/2022); <p>[nội dung còn lại của Phần 1 Mục X không thay đổi]</p>						
<p>10</p> <p>Mục XI, Phần 2.5 & 3.1</p>	<p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>2.5. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ, quản trị Quỹ, Đại lý Chuyển nhượng</p> <p>Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được tính và cộng dồn hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng và được thanh toán hàng tháng cho Chubb Life FMC. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ hàng năm cho Quỹ được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên NAV như sau:</p> <p>Biểu Giá dịch vụ Quản lý Quỹ</p> <table border="1" data-bbox="295 434 751 1182"> <tr> <td data-bbox="295 434 343 862">Quỹ</td> <td data-bbox="295 862 751 1182">Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)</td> </tr> </table>	Quỹ	Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)	<p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>2.5. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ, quản trị Quỹ, Đại lý Chuyển nhượng</p> <p>Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được tính và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Chubb Life FMC. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ hàng năm cho Quỹ được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên NAV như sau:</p> <p>Biểu Giá dịch vụ Quản lý Quỹ</p> <table border="1" data-bbox="295 1182 751 1935"> <tr> <td data-bbox="295 1182 343 1624">Quỹ</td> <td data-bbox="295 1624 751 1935">Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)</td> </tr> </table>	Quỹ	Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế</p>
Quỹ	Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)						
Quỹ	Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)						

<p>Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Mở Rộng Chubb (Chubb Bond Plus Fund)</p>	<p>Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Mở Rộng Chubb (Chubb Bond Plus Fund)</p>	
<p>0,9%/năm</p> <p>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ là không phải không bốn phần trăm (0,04%) (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 26.500.000 VND (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ được tính toán và cộng dồn hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng và được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn hàng kỳ vào các kỳ định giá trong tháng và được thanh toán hàng tháng cho Đại lý Chuyển nhượng</p>	<p>0,9%/năm</p> <p>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ là không phải không bốn phần trăm (0,04%) (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 26.500.000 VND (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Đại lý Chuyển nhượng.</p>	
<p>3.1. Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Chi phí hoạt động của Quỹ là các khoản chi phí sau thuế sau:</p> <p>[các nội dung tại phần đầu của Phần 3.1 không thay đổi]</p> <p>Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ được xác định theo công thức sau:</p> $\frac{\text{Tỷ lệ}}{\text{CP}} = \frac{\text{Tổng chi phí của Quỹ} \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo}}$	<p>3.1. Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Chi phí hoạt động của Quỹ là các khoản chi phí sau thuế sau:</p> <p>[.....]</p> <p>Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ được xác định theo công thức sau:</p> $\text{CPH} = \frac{\text{Tỷ lệ}}{100\%} \times \text{Tổng chi phí hoạt động của Quỹ} \times \text{D} (\%)$ <p>Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo</p>	<p>Sửa đổi theo Thông tư 98/2020/T-BTC</p>

	<p>Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo là tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quý tính tại các Ngày Định giá chia cho số Ngày Định giá Chứng chỉ Quý trong kỳ báo cáo.</p> <p>Trường hợp Quý được thành lập và hoạt động dưới một (01) năm, tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định theo công thức sau:</p> $\frac{\text{Tỷ lệ CP}}{\text{CP}} = \frac{\text{Tổng chi phí của Quý} \times 365 \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{thời gian Quý đã hoạt động}}$	<p>Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo là tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quý tính tại các Ngày Định giá chia cho số Ngày Định giá Chứng chỉ Quý trong kỳ báo cáo.</p> <p>Trường hợp Quý được thành lập và hoạt động dưới một (01) năm, tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định theo công thức sau:</p> $\frac{\text{Tỷ lệ CP}}{\text{CP}} = \frac{\text{Tổng chi phí hoạt động của Quý} \times 365 \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{thời gian Quý đã hoạt động}}$	
11	<p>Phụ lục 06 Phần Ghi chú</p> <p>BẢNG GIÁ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CBPF <i>Ghi chú:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng giá dịch vụ giao dịch CCQ sẽ được thay đổi tùy từng thời điểm không vượt khung phí quy định tại Điều lệ quỹ (nếu có quy định) và sẽ được Chubb Life FMC thông báo trên phương tiện công bố thông tin của Chubb Life FMC trước ít nhất <u>sáu mươi (60) ngày</u> trước ngày dự kiến áp dụng thay đổi theo quy định tại Điều lệ quỹ. - Bảng giá dịch vụ phân phối trên chưa bao gồm các khoản thuế thu nhập và hoặc thuế chuyển nhượng chứng khoán, nếu có theo quy định của Pháp luật có liên quan. 	<p>BẢNG GIÁ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CBPF <i>Ghi chú:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng giá dịch vụ giao dịch CCQ sẽ được thay đổi tùy từng thời điểm không vượt khung phí quy định tại Điều lệ quỹ (nếu có quy định) và sẽ được Chubb Life FMC thông báo trên phương tiện công bố thông tin của Chubb Life FMC trước ít nhất <u>chín mươi (90) ngày</u> trước ngày dự kiến áp dụng thay đổi theo quy định tại Điều lệ quỹ. - Bảng giá dịch vụ phân phối trên chưa bao gồm các khoản thuế thu nhập và hoặc thuế chuyển nhượng chứng khoán, nếu có theo quy định của Pháp luật có liên quan. 	Sửa đổi theo Thông tư 98/2020/TT_ BTC